

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 307/2022/DS -ST
Ngày 19 tháng 12 năm 2022

“V/v hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Dân

Ông Võ Sĩ Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 458/2022/TLST - DS ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 359/2022/QĐXXST- DS ngày 25/11/2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Tuyết H; Sinh năm 1963;

Địa chỉ: Số 221, đường Lý Thường K, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

* *Bị đơn:* Bà Lương Thùy T; Sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số 283, đường Lý Thường K, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số 283, đường Lý Thường K, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

Nguyên đơn, bị đơn có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Bà Huỳnh Tuyết H là nguyên đơn trình bày tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa như sau:*

Vào ngày 05/4/2022, vợ, chồng ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T có vay của bà số tiền 450.000.000 đồng, khi vay vợ, chồng ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên vợ, chồng ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T việc vay có lập hợp đồng thỏa thuận thế chấp để vay, thỏa thuận lãi 1,5%/tháng. Quá trình vay ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T đã trả được 03 tháng lãi đến ngày 05/7/2022 ngưng cho đến nay.

Do vi phạm nghĩa vụ trả lãi và vốn.

Nay bà Huỳnh Tuyết H yêu cầu ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T trả số tiền 450.000.000 đồng và lãi suất tính từ 05/7 đến 05/12 bằng 6 tháng x 1,5% tháng = 40.500.000 đồng.

Tổng vốn và lãi 490.500.000 đồng và bà đồng ý trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lại cho ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T.

** Bà Lương Thùy T là bị đơn trình bày:*

Quá trình diễn ra sự việc là đúng như nguyên đơn trình bày, số tiền bà Hoa yêu cầu bà Trang thừa nhận đồng ý trả toàn bộ.

** Ông Nguyễn Thanh H trình bày tại bản tự khai và tại phiên tòa như sau:*

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp giấy năm 2022, do bà T tự ý lấy đi cầm cho bà Huỳnh Tuyết H và vay số tiền 450.000.000 đồng là ông hoàn toàn không biết. Ông không trực tiếp ký tên vào biên nhận tờ thỏa thuận thế chấp và không nhận tiền từ bà Huỳnh Tuyết H.

Hiện ông vẫn là chồng hợp pháp của bà Lương Thùy T.

Đối với số tiền mà bà Huỳnh Tuyết H yêu cầu ông và T phải thanh toán số tiền 490.500.000 đồng và lãi suất ông đồng ý, tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn nên ông đồng ý trả cho bà H mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có thỏa thuận lãi suất.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng tờ biên nhận nợ ghi ngày 05/04/2022 bị đơn bà Lương Thùy T có ký tên vào tờ biên nhận với số tiền vay 450.000.000 đồng và thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng. Cho nên, tờ biên nhận nợ là chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để làm căn cứ giải quyết vụ án và đôi bên có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên bà Lương Thùy T và ông Nguyễn Thanh H thuộc thửa đất số 309, tờ bản đồ số 35, diện tích 383,4m² phần đất tại khóm 2, phường 6, thành phố Cà Mau.

[3] Tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T trả vốn và lãi do bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ và đồng ý trả toàn bộ cho bà H, do đó yêu cầu của nguyên đơn phù hợp buộc bà T phải thanh toán số tiền vốn 450.000.000 đồng, theo biên nhận nợ là có căn cứ.

Đối với việc yêu cầu tính lãi của nguyên đơn từ tháng 7 năm 2022 đến ngày xét xử sơ thẩm bằng 6 tháng x 1,5%/tháng x 450.000.000 đồng = 40.500.000 đồng, là phù hợp nên được chấp nhận.

Từ phân tích trên chấp nhận yêu cầu của bà H buộc bà T thanh toán cho bà H bằng 490.500.000 đồng gồm vốn và lãi (vốn 450.000.000 đồng + lãi 40.500.000 đồng).

[4] Về trách nhiệm thanh toán nợ:

Đối với ông Nguyễn Thanh H là chồng của bà Lương Thùy T việc bà T sử dụng số tiền vay của bà H, ông H cho rằng không biết và không ký tên vào biên nhận nợ, việc này bà H trình bày không biết ai ký tên, nhưng tại phiên tòa bà T thừa nhận bà T tự ký tên vào phần ký tên của ông H trong tờ biên nhận vay thế chấp, tuy nhiên tại phiên tòa ông H đồng ý trả nợ cho bà H nhưng số tiền hàng tháng ông H phải trả cho bà H là 3.000.000 đồng, do hoàn cảnh khó khăn không trả một lần được vấn đề này thuộc thẩm quyền của Cơ quan thi hành án nên Tòa án không xem xét giải quyết việc thanh toán trả nợ.

Do ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T là vợ chồng, đồng thời ông H đồng ý trả nợ cho bà Hoa.

Cho nên buộc ông H và bà T cùng có trách nhiệm trả nợ cho bà H là phù hợp.

[5] Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc đứng tên ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T hiện bà H đang quản lý nên bà H có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T.

[6] Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn phải nộp án phí theo quy định. Nguyên đơn không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự; Điều 37 của Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ các Điều 143 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Tuyết H.

Buộc bà Lương Thùy T và ông Nguyễn Thanh H thanh toán cho bà Huỳnh Tuyết H số tiền bằng 490.500.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bà Huỳnh Tuyết H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lương Thùy T, ông Nguyễn Thanh H không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Buộc bà Huỳnh Tuyết H trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc cho ông Nguyễn Thanh H và bà Lương Thùy T.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Huỳnh Tuyết H không phải nộp án phí vào ngày 06/10/2022 bà H đã dự nộp án phí 11.405.000 đồng tại lai thu số 0002055 được nhận lại toàn bộ.

Bà Lương Thùy T, ông Nguyễn Thanh H phải nộp án phí 23.620.000 đồng (chưa nộp).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau.

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Dân Võ Sĩ Hùng

Nguyễn Thị Thắm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Kha Trương Ánh Hoa Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

